

DANH SÁCH CỬ TRI (ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH) THAM GIA
THỰC HIỆN LẤY Ý KIẾN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH
CẤP TỈNH VÀ CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH

Số TT	Họ và tên (cử tri đại diện hộ)	Năm sinh		Nơi ở (Ghi số nhà, tổ ...)	Ghi chú
		Nam	Nữ		
1	Nguyễn Minh Tân	1983		2, tổ 1	
2	Phạm Công Đồng	1952		4,tổ 1	
3	Nguyễn Minh Luân	1995		1, tổ 1	
4	Phạm Quốc Tuấn	1983		2, tổ 1	
5	Huỳnh Văn Ngọt	1970		3, tổ 1	
6	Võ Thị Nết		1970	5 , tổ 1	
7	Huỳnh Minh Lâm	1987		7 , tổ 1	
8	Huỳnh Minh Phương	1988		9 , tổ 1	
9	Nguyễn Văn Nhân	1985		11 , tổ 1	
10	Lê Văn Thiện	1941		15 ,tổ 1	
11	Lê Thị Ánh Nguyệt		1982	4 ,tổ 1	
12	Nguyễn Văn Phong	1979		8 , tổ 1	
13	Ngô Thị Cẩm Hương		1974	tổ 1	
14	Lê Thị Duyên		1982	8N ,tổ 1	
15	Trần Thanh Sơn	1973		10, tổ 1	
16	Nguyễn Văn Sa	1964		18, tổ 1	
17	Nguyễn Văn Thương	1984		tổ 1	
18	Trần Văn Hồng	1970		20 , tổ 1	
19	Lâm Văn Thiên	1986		tổ 1	
20	Lê Phải	1973		tổ 1	
21	Phạm Trang Trọng Chinh	1987		tổ 1	
22	Đỗ Ngọc Chi		1983	tổ 1	
23	Phạm Văn Tâm	1962		202, tổ 2	

24	Đỗ Văn Tân	1945		232,tổ 2	
25	Trần Thị Mỹ Lệ		1969	218, tổ 2	
26	Nguyễn Thành Hiếu	1989		196, tổ 2	
27	Nguyễn Văn Phúc	1979		190, tổ 2	
28	Lê Ngọc Cường	1984		204 , tổ 2	
29	Nguyễn Văn Hồng	1953		206 , tổ 2	
30	Nguyễn Văn Vũ	1975		, tổ 2	
31	Lê Thanh Phong	1971		230 , tổ 2	
32	Nguyễn Văn Mẹo	1977		200 ,tổ 2	
33	Phạm Văn Chương	1988		220 ,tổ 2	
34	Lê Ngọc Ngân		1991	tổ 2	
35	Nguyễn Văn Hạnh	1981		194 tổ 2	
36	Trần Văn Bốn	1961		186 ,tổ 2	
37	Nguyễn Văn Liễu	1955		198 tổ 2	
38	Nguyễn Thị Hạnh		1994	222, tổ 2	
39	Nguyễn Thị Nhung		1964	204,tổ 2	
40	Nguyễn Thành Trung	1986		192 tổ2	
41	Trần Minh Bá	1967		228 tổ 2	
42	Nguyễn Văn Lợi	1956		tổ 2	
43	Phạm Thị Lành		1988	tổ 2	
44	Lê Ngọc Hảo	1989		202 tổ 2	
45	Thái Văn Xuân	1955		tổ 2	
46	Lê Văn Đánh	1949		216 tổ 2	
47	Mai Văn Ngoan	1947		279 tổ 3	
48	Đào Văn Tài	1993		6A tổ 3	
49	Võ Thị Tuyết Nương		1980	295, tổ 3	
50	Nguyễn Thành Giang	1966		297 tổ 3	
51	Đào Văn Thêm	1985		2 tổ 3	
52	Trần Văn Cư	1968		303 tổ 3	
53	Đào Văn Tiên	1991		4B tổ 3	
54	Lê Nguyễn Hoàng Tân	1989		2 tổ 3	
55	Trần Văn Hùng	1964		305 tổ 3	

56	Trần Văn Kiên	1989		307 tổ 3	
57	Mai Thị Đức		1960	287 tổ 3	
58	Nguyễn Thị Lệ		1968	12 tổ 3	
59	Nguyễn Tiến Dũng	1981		19 tổ 3	
60	Lê Văn Tú	1983		283,tổ 3	
61	Tiêu Văn Tiên	1979		301 tổ 3	
62	Đào Văn Tiền	1988		5 tổ 3	
63	Nguyễn Lê Hoàng Nam	1970		2 tổ 3	
64	Phạm Ngọc Sáu	1964		277 tổ 3	
65	Nguyễn Ngọc Lam	1977		289 tổ 3	
66	Nguyễn Văn Đáo	1952		299 tổ 3	
67	Đào Văn Rỉ	1959		6 tổ 3	
68	Mai Thành Danh	1982		4 tổ 3	
69	Võ Văn Ba	1934		293 tổ 3	
70	Đặng Quốc Bảo	1989		tổ 4	
71	Trần Thị Mến		1976	223 tổ 4	
72	Đỗ Thế Hùng	1978		2 tổ 4	
73	Lê Kim Yến		1972	3 tổ 4	
74	Phan Thị Quyên		1986	193tổ 4	
75	Nguyễn Minh Hồng	1980		30/4 tổ 4	
76	Nguyễn Văn Linh	1974		34/4 tổ 4	
77	Nguyễn Thị Kiệm		1952	211tổ 4	
78	Phạm Thành Thảo	1973		6 tổ 4	
79	Trần Văn Phong	1977		201A tổ 4	
80	Nguyễn Đức Hiền	1962		30 tổ 4	
81	Phù Ngọc Hiệp	1971		203 tổ 4	
82	Trần Ngọc Quân	1972		217 tổ 4	
83	Trương Tống sơn	1955		201 tổ 4	
84	Đặng Văn Lực	1986		197B tổ 4	
85	Nguyễn Văn Dư	1950		12 tổ 4	
86	Đặng Văn Lít	1957		199 tổ 4	
87	Lê Thị Sậm		1963	191 tổ 4	

88	Nguyễn Thanh Tùng	1970		219 tổ 4	
89	Lê Thanh quang	1952		14 tổ 4	
90	Lê Thị Mỹ Phương		1983	tổ 4	
91	Dương Văn Hưởng	1963		181 tổ 4	
92	Phạm Thị Hạ		1963	221 tổ 4	
93	Lê Trọng Tú	1985		187 tổ 4	
94	Nguyễn Thị Thúy Hồng		1982	45/4 tổ 4	
95	Nguyễn Minh Nho	1982		213 tổ 4	
96	Nguyễn Văn Thành	1976		18/4 tổ 4	
97	Nguyễn Văn Cầm	1937		16/2 tổ 4	
98	Lê Diễm Hằng		1976	tổ 4	
99	Lê Hoàng Hải	1972		185 tổ 4	
100	Đặng Văn Sanh	1969		1 tổ 4	
101	Lê Vũ Phong	1974		185A tổ 4	
102	Nguyễn Thành Tân			10 tổ 4	
103	Lê Thị Lan		1943	207 tổ 4	
104	Nguyễn Văn Thuận	1987		197 tổ 4	Tạm Trú
105	Nguyễn Văn Sơn	1962		6 tổ 5	
106	Nguyễn Văn Cửa	1950		9 tổ 5	
107	Lê Thị Sự		1946	tổ 5	
108	Lê Thị Thùy Linh		1987	tổ 5	
109	Lê Trung Hiếu	1985		5 tổ 5	
110	Nguyễn Văn Tâm	1970		16 tổ 5	
111	Nguyễn văn Thanh	1962		2 tổ 5	
112	Lý Anh Phụng	1960		18 tổ 5	
113	Lê Minh Chung	1983		1 tổ 5	
114	Đặng Minh Thương	1974		18 tổ 5	
115	Nguyễn Văn Tám	1963		tổ 5	
116	Lê Văn Thức	1976		tổ 5	
117	Nguyễn Văn Sơn	1974		tổ 5	
118	Ngô Kế Châu	1968		tổ 5	
119	Quách Văn Ngọc	1965		13 tổ 5	

120	Lý Mác Xiêm	1977		tổ 5	
121	Nguyễn Văn Lai	1970		16 tổ 5	
122	Lê Văn Bước	1950		19 tổ 5	
123	Nguyễn Thanh Sang	1984		11 tổ 5	
124	Tiêu Thị Ngọc Hà		1975	4 tổ 5	
125	Lý Phi Lót	1975		tổ 5	
126	Lê Thành Công	1983		tổ 5	
127	Ngô Kế Đông	1971		14 tổ 5	
128	Mai Văn Đực	1953		tổ 5	
129	Nguyễn Văn Nương	1977		tổ 5	
130	Đào Thị Thanh		1955	tổ 5	
131	Nguyễn Văn Sang	1981		tổ 5	
132	Bùi Kim Phụng		1962	8b tổ 5	
133	Tiêu Thị Oanh		1982	tổ 5	
134	Tiêu Văn Bảo	1986		tổ 5	
135	Ngô Kế Nam	1970		tổ 5	
136	Lý Diệp Trường Duy	1986		18 tổ 5	
137	Đinh Thị Phần	1969		tổ 5	
138	Lê Thị Dũng		1955	tổ 5	
139	Huỳnh Hoàng Hiếu	1979		tổ 5	
140	Phạm Văn Tuấn	1968		15 tổ 5	
141	Mai Thị Thơm		1946	tổ 5	
142	Nguyễn Thị Hận		1959	tổ 5	
143	Đào Văn Phụng	1964		23 tổ 5	
144	Nguyễn Thị Tuyết Nhung		1975	15 tổ 5	
145	Đặng Quốc Tuấn	1964		155 tổ 6	
146	Lê Văn Viết	1971		167 tổ 6	
147	Lý Ngọc Huyền		1995	165 tổ 6	
148	Võ Văn Hai	1957		165 tổ 6	
149	Nguyễn Thanh Thúy		1964	76 tổ 6	
150	Ngô Đông Nghi		2004	tổ 6	
151	Trần Thanh Luận	1978		147 tổ 6	

152	Trần Bích Lệ		1972	149 tổ 6	
153	Nguyễn Văn Dấm	1965		80 tổ 6	
154	Bùi Văn Rơi	1961		66 tổ 6	
155	Trần Thị Ngọc Luyến		1982	145 tổ 6	
156	Nguyễn Quốc Khánh	1969		151 tổ 6	
157	Dương Văn Phận	1967		171 tổ 6	
158	Lê Xuân Đoan	1962		143Đ tổ 6	
159	Nguyễn Thanh Tuấn	1975		173 tổ 6	
160	Nguyễn Thành Chiến	1980		169 tổ 6	
161	Võ Vạn Dài	1963		153 tổ 6	
162	Ngô Minh Tuấn	1986		tổ 6	
163	Lê Văn Thêm	1973		tổ 6	
164	Trần Văn Kha	1946		157 tổ 6	
165	Thân Văn Linh	1982		177 tổ 6	
166	Trần Mạnh Hùng	1967		159 tổ 6	
167	Nguyễn Huỳnh Xuân Chiến	1980		tổ 6	
168	Nguyễn Thị Nguyệt		1971	76 tổ 6	
169	Tô Ngọc Dũng	1965		3 tổ 7	
170	Nguyễn Thị Duyên		1950	13 tổ 7	
171	Lý Văn Hải	1981		tổ 7	
172	Dương Lợi	1965		8 tổ 7	
173	Thị Thị Mau		1963	5 tổ 7	
174	Nguyễn Thành Thảo	1973		11 tổ 7	
175	Trần Thành Thâu	1970		25 tổ 7	
176	Nguyễn Thị Hương		1957	17 tổ 7	
177	Nguyễn Thị Thu Hoa		1985	15 tổ 7	
178	Nguyễn Thị Thương		1945	31 tổ 7	
179	Tô Thị Ngọc Luyến		1989	tổ 7	
180	Trần Văn Ngôn	1951		35 tổ 7	
181	Trần Thị Phụng		1974	tổ 7	
182	Nguyễn Văn Luật	1971		7 tổ 7	
183	Lâm Hoàng Hùng	1970		10 tổ 7	

184	Nguyễn Trần Hoàng Ân	1985		tổ 7	
185	Giáp Kim Nguyệt		1966	27 tổ 7	
186	Nguyễn văn Lộc	1969		25 tổ 7	
187	Thị Thị Phiên		1971	5 tổ 7	
188	Phạm Văn Được	1960		tổ 7	
189	Nguyễn Thành Không	1970		19 tổ 7	
190	Thị Văn Nguu	1965		tổ 7	
191	Lê Thị Ngọc Yến		1986	tổ 7	
192	Nguyễn Trung Hiếu	1981		25A tổ 7	
193	Nguyễn Thành Lũy	1976		19 tổ 7	
194	Nguyễn Văn Thử	1969		9 tổ 7	
195	Đặng Kim Phượng		1972	1 tổ 7	
196	Lê Văn Có	1972		5 tổ 7	
197	Phan Văn Mai	1981		23 tổ 7	
198	Ngô Trúc Hồng	1965		7 tổ 7	
199	Mai Xuân Tuyền	1968		5 tổ 8	
200	Lê Minh Tấn	1982		tổ 8	
201	Nguyễn Ngọc Khoa	1985		tổ 8	
202	Lê Văn Còn	1965		12 tổ 8	
203	Phan Thị Thanh Thảo		1984	tổ 8	
204	Trần Minh Nhựt	1959		1 tổ 8	
205	Huỳnh Tấn Lợi	1968		23 tổ 8	
206	Nguyễn Văn Hải	1959		27 tổ 8	
207	Hoàng Văn Ngọc	1961		15 tổ 8	
208	Hoàng Phương Ngọc Linh		1983	tổ 8	
209	Phan Thị Nường		1958	tổ 8	
210	Lê Văn Hồng	1956		tổ 8	
211	Trần Thị Ánh Vân		1979	13 tổ 8	
212	Phạm Thị Ánh		1955	11B tổ 8	
213	Lê Văn Sơn	1980		7 tổ 8	
214	Lê Thị Khá		1954	tổ 8	
215	Lê Thị Phở		1934	tổ 8	

216	Nguyễn Phan Trọng	1979		1T tổ 8	
217	Phan Quốc Hạnh	1994		tổ 8	
218	Phan Văn Cẩng	1955		10 tổ 8	
219	Huỳnh Hữu Hậu	1966		2 tổ 8	
220	Lê Hiếu Phong	1996		tổ 8	
221	Trần Văn Thạch	1966		tổ 8	
222	Trần Hữu Nhơn	2000		6 tổ 8	
223	Đỗ Văn Bá	1969		8 tổ 8	
224	Lê Minh Đang	1990		16 tổ 8	
225	Lê Thị Kim Sang		1954	6 tổ 8	
226	Trần Minh Quyền	1988		1Q tổ 8	
227	Ngô Thị Bảnh		1962	8 tổ 8	
228	Nguyễn Thành Liêm	1986		23 tổ 8	
229	Mai Thị Thúy Hằng		1990	tổ 8	
230	Trần Minh Toàn	1989		1T tổ 8	
231	Hồ Thị Cúc		1957	tổ 8	
232	Nguyễn Chánh Phi	1989		tổ 8	
233	Nguyễn Thị Mại		1952	tổ 8	
234	Phan Văn Ngoãn	1988		11 tổ 8	
235	Nguyễn Văn Mới	1965		31 tổ 8	
236	Lê Thị Kim Út		1989	tổ 8	
237	Phạm Văn Dũng	1971		3 tổ 8	
238	Phạm Thị Oanh Kiều		1981	tổ 8	
239	Phan Vĩnh Tường	1983		407 tổ 9	
240	Đỗ Văn Thương	1976		256 tổ 9	
241	Đỗ Văn Nô	1972		252 tổ 9	
242	Nguyễn Văn Bảo	1981		399 tổ 9	
243	Nguyễn Văn Sơn	1968		403 tổ 9	
244	Nguyễn Tấn Vệ	1984		403A tổ 9	
245	Trần Thị Thanh Vy		1994	tổ 9	
246	Nguyễn Thị Nhỏ		1949	290 tổ 9	
247	Hà Công Điền	1968		268 tổ 9	

248	Lý Thị Ngọc Ân		1946	413 tổ 9	
249	Nguyễn Văn Tài	1975		278 tổ 9	
250	Đỗ Văn Đông	1974		241 tổ 9	
251	Trần Long	1952		248 tổ 9	
252	Nguyễn Hữu Thành	1957		387 tổ 9	
253	Trần Phước Hưng	1971		419 tổ 9	
254	Phan Văn Thời	1978		282 tổ 9	
255	Nguyễn Văn Út	1961		276 tổ 9	
256	Trần Ngọc Lam		1987	tổ 9	
257	Đỗ Thị Thu		1980	258 tổ 9	
258	Phạm Thị Bích		1973	426 tổ 9	
259	Nguyễn Văn Bé	1966		391 tổ 9	
260	Nguyễn Hoàng Vũ	1979		221 tổ 9	
261	Huỳnh Thanh Phước	1964		288 tổ 9	
262	Đỗ Văn Thuyết	1977		260 tổ 9	
263	Hà Công Trường	1978		274 tổ 9	
264	Nguyễn Thị Bé		1955	284 tổ 9	
265	Đặng Thị Kim Tuyền		1993	266 tổ 9	
266	Lê Phước Minh	1980		262 tổ 9	
267	Phan Thị Ngọc Diễm		1988	405 tổ 9	
268	Nguyễn Thị Nhi		1960	280 tổ 9	
269	Đặng Phước Hùng	1965		264 tổ 9	
270	Trần Văn Đức	1964		397 tổ 9	
271	Đặng Tiến Đạt	1992		268A tổ 9	
272	Nguyễn Ngọc Nữ		1993	tổ 9	tạm trú
273	Huỳnh Hữu Thọ	1992		tổ 9	
274	Trần Minh Nghĩa	1973		tổ 10	
275	Lê Thanh Nhân	1973		tổ 10	
276	Lê Văn Nhó	1968		263 tổ 10	
277	Lê Thị Ngọc Châu		1991	tổ 10	
278	Phan Thành Trung	1975		253 tổ 10	
279	Trịnh Kim Thùy		1991	tổ 10	

280	Lê Anh Cường	1985		tổ 10	
281	Bùi Thanh Hiền	1978		tổ 10	
282	Đào Thị Trên		1957	247 tổ 10	
283	Trần Thanh Hòa	1980		245 tổ 10	
284	Mai Tấn Hiệp	1951		235 tổ 10	
285	Phan Bình Triệu	1987		265 tổ 10	
286	Trần Văn Dũ	1969		144 tổ 10	
287	Mai Duy Phúc	1975		237 tổ 10	
288	Nguyễn Thị Bận		1954	243 tổ 10	
289	Trần Thị Thu Sương		1986	241 tổ 10	
290	Trần Thị Hồng Yến		1970	261 tổ 10	
291	Lê Văn Tân	1985		tổ 10	
292	Nguyễn Hữu Nghĩa	1983		tổ 10	
293	Mai Vũ Trường	1977		233 tổ 10	
294	Trần Thanh Vân	1974		251 tổ 10	
295	Mai Thị Em		1964	128 tổ 10	
296	Hoàng Hận Quyết Phong	1984		225A tổ 10	
297	Võ Thị Hoa		1956	tổ 10	
298	Lê Văn Cao	1960		146 tổ 10	
299	Mai Văn Hiệp Em	1959		126 tổ 10	
300	Nguyễn Văn Hương	1967		132 tổ 10	
301	Nguyễn Thị Duy Phúc		1996	265A tổ 10	
302	Huỳnh Văn Hùng	1976		231 Tổ 10	
303	Mai Trung Hiếu	1979		235 tổ 10	
304	Nguyễn Thị Dị		1963	255 tổ 10	
305	Phạm Thị Vinh		1973	136 tổ 10	
306	Võ Văn Oanh	1955		257 tổ 10	
307	Trần Văn Vẹn	1963		142 tổ 10	
308	Lê Thị Quyên		1974	3 tổ 10	
309	Lê Thị Năng		1938	271 tổ 10	
310	Bùi Ngọc Hà		1971	5 tổ 10	
311	Nguyễn Tấn Tài	1966		229 tổ 10	

312	Võ Thành Lập	1983		259 tổ 10	
313	Trần Tuấn Kiệt	1978		269 tổ 10	
314	Lê Thị Kim Hoàn		1981	148 tổ 10	
315	Nguyễn Văn Hóa	1991		tổ 10	
316	Nguyễn Văn Nghĩa	1972		134 tổ 10	
317	Lê Văn Cảnh	1973		5 tổ 10	
318	Đỗ Thị Mỹ Trâm		1993	255 tổ 10	
319	Nguyễn Thị Vân		1962	267 tổ 10	
320	Vũ Văn Doanh	1960		138 tổ 10	
321	Võ Văn Sâu	1965		48 tổ 11	
322	Trần Văn Khoa	1964		50 tổ 11	
323	Trần Văn Phước	1972		50 tổ 11	
324	Võ Thị Hà		1984	48b tổ 11	
325	Trần Văn Thang	1945		54 tổ 11	
326	Trần Văn Nhơn	1978		56 tổ 11	
327	Nguyễn Mạnh Hùng	1954		58 tổ 11	
328	Võ Thành Hưng	1970		46 tổ 11	
329	Trần Văn Phòng	1970		44 tổ 11	
330	Huỳnh Văn Trung	1963		42 tổ 11	
331	Nguyễn Thanh Nhân	1949		113 tổ 11	
332	Nguyễn Tiến Dũng	1960		1 tổ 11	
333	Nguyễn Thị Nguyệt		1966	115 tổ 11	
334	Trần Thị Thanh Trúc		1969	117 tổ 11	
335	Võ Văn An	1969		119 tổ 11	
336	Đặng Thị Liêm		1961	121 tổ 11	
337	Lê Văn Luận	1968		123 tổ 11	
338	Trần Đình Thái	1971		125 tổ 11	
339	Trần Thị Thọ		1963	127 tổ 11	
340	Lê Trọng Thành	1980		129 tổ 11	
341	Nguyễn Thành Sơn	1953		131 tổ 11	
342	Dương Thị Truyền		1966	tổ 11	
343	Tôn Thất Hoàng Khải	1980		133 tổ 11	

344	Trần Văn Khanh	1958		135 tổ 11	
345	Hồ Minh Sang	1975		137 tổ 11	
346	Trần Thị Tơ		1982	139 tổ 11	
347	Nguyễn Văn Hòa	1975		240 tổ 12	
348	Phạm Ngọc Tàu	1978		5 tổ 12	
349	Trần Thanh Liêm	1971		371 tổ 12	
350	Nguyễn Kim Hoàng		1955	357 tổ 12	
351	Lê Văn Thuận	1978		236 tổ 12	
352	Nguyễn Thị Nhân		1966	367 tổ 12	
353	Nguyễn Văn Thanh	1964		385 tổ 12	
354	Nguyễn Minh Tuấn	1982		383 tổ 12	
355	Nguyễn Tấn Hùng	1980		6 tổ 12	
356	Đỗ Văn Chí	1953		379 tổ 12	
357	Lê Minh Chí	1954		7 tổ 12	
358	Đỗ Thị Thủy		1983	334 tổ 12	
359	Nguyễn Thành Phúc	1966		tổ 12	
360	Trần Thị Thu Sang		1966	361 tổ 12	
361	Phan Văn Dũng	1972		181 tổ 12	
362	Lê Văn Đánh	1950		349 tổ 12	
363	Võ Thị Chưởng		1946	353 tổ 12	
364	Phạm Văn Tuấn	1971		2 tổ 12	
365	Cao Văn Thà	1973		375 tổ 12	
366	Phạm Ngọc Anh	1968		1 tổ 12	
367	Nguyễn Thanh Thuận	1984		363 tổ 12	
368	Huỳnh Anh Minh	1970		4 tổ 12	
369	Nguyễn Thị Nương		1958	242 tổ 12	
370	Nguyễn Văn Xán	1955		365 tổ 12	
371	Đặng Văn Đậu	1963		tổ 13	
372	Huỳnh Văn Thành	1965		94 tổ 13	
373	Đặng Văn Tòng	1973		96 tổ 13	
374	Nguyễn Tấn Khỏi	1955		118 tổ 13	
375	Trần Thị Sơn		1962	84 tổ 13	

376	Phan Thái Hùng	1963		88 tổ 13	
377	Đặng Thị Cẩm Tú		1986	tổ 13	
378	Đặng Quốc Tuấn	1991		tổ 13	
379	Trần Thị Liên		1963	104 tổ 13	
380	Lê Văn Chiến	1961		90 tổ 13	
381	Lê Thái Phê	1970		98 tổ 13	
382	Phan Văn Trọng	1959		110 tổ 13	
383	Nguyễn Thị Hà		1980	86 tổ 13	
384	Đặng Xuân Hoàng	1962		108 tổ 13	
385	Trương Thị Thơ		1951	100 tổ 13	
386	Cao Thanh Mỹ		1960	106 tổ 13	
387	Nguyễn Văn Ngọc	1991		122 tổ 13	
388	Nguyễn Thị Kim Liên		1971	92 tổ 13	
389	Đặng Thị Xinh		1960	98 tổ 13	
390	Ngô Đông Nghi		2004	tổ 13	
391	Trần Minh Tạo	1973		tổ 14	
392	Lê Thị Diễm		1954	tổ 14	
393	Thân Văn Ngày	1970		tổ 14	
394	Võ Văn Toàn	1961		1 tổ 14	
395	Võ Văn Bình	1964		3 tổ 14	
396	Phan Văn Hoàng	1969		5 tổ 14	
397	Nguyễn Thị Dinh		1959	6 tổ 14	
398	Nguyễn Thị Chi	1977		12 tổ 14	
399	Phan Tấn Đại	1983		tổ 14	
400	Nguyễn Thị Hồng Liên		1991	8 tổ 14	
401	Nguyễn Hồng Hải	1967		8 tổ 14	
402	Huỳnh Thị Hoa Hiếu		1990	8 G tổ 14	
403	Nguyễn Thu Ba		1972	8H tổ 14	
404	Nguyễn Thị Mỹ Châu		1978	tổ 14	
405	Phan Thị Nhanh		1975	21 tổ 14	
406	Nguyễn Văn Chi	1977		12 tổ 14	
407	Đoàn Thị Lại		1935	14 tổ 14	

408	Võ Thị Biên		1978	tổ 14	
409	Nguyễn Thị Thường		1941	38 tổ 14	
410	Dương Văn Lợi	1974		tổ 14	
411	Dương Thị Đây		1976	tổ 14	
412	Nguyễn Văn Xích	1968		8 tổ 14	
413	Nguyễn Thị Ngọc Diệp		1965	7 tổ 14	
414	Thái Quang Sáng	1968		tổ 15	
415	Thái Quang Hoàng	1971		8 tổ 15	
416	Thái Quang Vọng	1975		tổ 15	
417	Lê Thị Mừng		1948	tổ 15	
418	Phan Văn Hùng	1963		7 tổ 15	
419	Lâm Minh Phụng	1977		11 tổ 15	
420	Nguyễn Văn Nghĩ	1951		tổ 15	
421	Lê Văn Chiến	1947		tổ 15	
422	Nguyễn Văn Bay	1965		5 tổ 15	
423	Phan Thị Đức		1963	7 tổ 15	
424	Luu Văn Xây	1969		tổ 15	
425	Nguyễn Tấn Phát		1990	8 G tổ 14	
426	Nguyễn Văn Phong	1975		18 tổ 15	
427	Dương Thị Mỹ Duyên		1996	18 tổ 15	
428	Nguyễn Văn Lân	1952		14 tổ 15	
429	Lương Thị Châu		1963	tổ 15	
430	Nguyễn Thị Gái		1974	10 tổ 15	
431	Dương Thị Huyền		1985	tổ 15	
432	Nguyễn Thị Tuyết Nhung		1995	tổ 15	
433	Phan Hồng Ân	1962		4 tổ 16	
434	Nguyễn Thành Vinh	1978		152 tổ 16	
435	Lê Thị Châm		1951	156 tổ 16	
436	Đỗ Ngọc Nhớ		1975	156 A tổ 16	
437	Lê Kim Huê	1963	1951	164 tổ 16	
438	Phạm Thị Hồng Sang		1976	tổ 16	
439	Phạm Hòa Nguyên	1976		166 tổ 16	

440	Phạm Văn Xê	1937		168 tổ 16	
441	Nguyễn Thành Dương	1963		172 tổ 16	
442	Trần Quang Khải	1982		170 tổ 16	
443	Trần Văn Hữu	1954		176 tổ 16	
444	Nguyễn Văn Hồng	1952		182 tổ 16	
445	Nguyễn Thị Kim Liên		1980	180 tổ 16	
446	Phạm Trường Vũ	1982		162 tổ 16	
447	Phạm Thị Ngọc Sáng		1985	164A tổ 16	
448	Trần Mộng Hiền	1969		174 tổ 16	
449	Võ Hoàng Kha	1960		178 tổ 16	
450	Phan Tấn Tài	1968		321 tổ 17	
451	Lâm Thị Bé Chín		1959	315 tổ 17	
452	Lâm Thị Tia		1960	317 tổ 17	
453	Phan Văn Triều	1982		315A tổ 17	
454	Lâm Thị Thu Nữ		1985	321 tổ 17	
455	Lâm Văn Xạ	1948		325 tổ 17	
456	Lâm Văn Dũng	1982		327 tổ 17	
457	Trương Thành Trung	1979		3 tổ 17	
458	Lâm Thị Thu Trang		1978	34 tổ 17	
459	Lê Văn Hiền	1946		329 tổ 17	
460	Lê Thị Tố Nga		1978	331 tổ 17	
461	Lê Văn Mạnh	1969		319 tổ 17	
462	Tạ Thành Thảo	1977		341 tổ 17	
463	Phan Thanh Điền	1957		247 tổ 17	
464	Nguyễn Thị Mên		1982	333 tổ 17	
465	Tạ Thành Nhơn	1972		339 tổ 17	
466	Nguyễn Thành Quang	1977		335 tổ 17	
467	Nguyễn Văn Đước	1966		347 tổ 17	
468	Tạ Thành Tâm	1973		337 tổ 17	
469	Tạ Văn Sứt	1945		345 tổ 17	
470	Nguyễn Thành Nam	1958		345 tổ 17	
471	Lê Văn Giàu	1985		319 tổ 17	

472	Nguyễn Võ Đệ Huynh	1996		Tổ 14	
473	Trần Thanh Phiến	1963		Tổ 15	
474	Huỳnh Phương Thanh	1986		Tổ 10	
475	Nguyễn Thị Ngọc Hương		1982	Tổ 4	

Bình Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2025

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Handwritten signature of Nguyễn Thanh Tuấn

Nguyễn Thanh Tuấn